

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nguyễn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Đông.

Ông Lê Kim Hùng.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 275/2017/TLST-DS ngày 21 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1) *Nguyên đơn:* Bà **Lê Thị H** - Sinh năm: 1979, địa chỉ: ấp P, xã H, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị H: Ông **Nguyễn Văn P** - Sinh năm: 1976, địa chỉ: Khu phố A, thị trấn N, huyện M, tỉnh Bến Tre (văn bản ủy quyền ngày 25/12/2017).

1.2) *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị Đ** - Sinh năm: 1949; địa chỉ: ấp T, xã Z, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Bà Nguyễn Thị Đ có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị H số nợ gốc là 350.000.000đ (ba trăm năm mươi triệu đồng) và tiền lãi là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng), tổng cộng là 380.000.000đ (ba trăm tám mươi triệu đồng).

2.2) Kể từ ngày bà Lê Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Thị Đ chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì bà Nguyễn Thị Đ phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2.3) Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.3.1. Hoàn trả lại cho bà Lê Thị H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 9.538.000đ (chín triệu năm trăm ba mươi tám ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0013599 ngày 20/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre.

2.3.2. Bà Nguyễn Thị Đ được miễn nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 19.000.000đ (mười chín triệu đồng) vì bà Đ thuộc diện hộ nghèo.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre;
- Phòng KTNV và T.H.A-TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Văn Nguyên